

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 243/QĐ-ĐHM ngày 07 tháng 7 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Hà Nội)

1. Tên ngành đào tạo: KẾ TOÁN

2. Trình độ đào tạo

2.1. Bậc đào tạo: Đại học

2.2. Bằng tốt nghiệp: Cử nhân

3. Yêu cầu về kiến thức, năng lực

3.1. Tri thức chuyên môn

Chương trình đào tạo Cử nhân Kế toán có đầy đủ những kiến thức sau:

- *Khối kiến thức giáo dục đại cương:*

KT1: Diễn giải được các kiến thức đại cương về chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội để có thể giải quyết được các vấn đề phát sinh trong công việc và có ý thức trách nhiệm với xã hội, cộng đồng

KT2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về toán, tin học và các công cụ xác suất thống kê vào hoạt động kinh doanh.

- *Khối kiến thức cơ sở gồm:*

KT3: Trình bày được các khái niệm cơ bản về kinh tế học và vận dụng các kiến thức này để giải thích sự thay đổi của các hiện tượng kinh tế xã hội

KT4: Diễn giải được các nguyên lý kế toán, tài chính tiền tệ, thống kê kinh tế nhằm hỗ trợ các nghiệp vụ chuyên môn

- *Khối kiến thức ngành, chuyên ngành:*

KT5: Biết vận dụng những kiến thức về phân tích, kế toán kiểm toán được trang bị trong quá trình đào tạo vào các công việc chuyên môn về kế toán

KT6: Nắm vững và thực hành thành thạo các nguyên tắc kế toán cơ bản, luật, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế, chế độ kế toán Việt Nam vào thực tiễn công tác kế toán.

- Khối kiến thức bổ trợ

KT7: Hiểu và trình bày được các thuật ngữ và các kiến thức cơ bản liên quan đến kế toán bằng tiếng Anh.

KT8: Biết vận dụng những khối kiến thức bổ trợ được trang bị trong quá trình đào tạo vào các công việc chuyên môn về kế toán

3.2. Năng lực

- Năng lực nghề nghiệp

NL1: Có khả năng tổ chức, điều hành bộ máy kế toán của đơn vị.

NL2: Có khả năng nắm bắt và xử lý thông tin kế toán nhanh nhạy

NL3: Có khả năng tổ chức bộ máy kế toán, các phần hành kế toán, chứng từ, sổ sách, tài khoản và báo cáo kế toán của đơn vị một cách chuyên nghiệp.

NL4: Có khả năng kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính của đơn vị.

NL5: Có khả năng phân tích và tư vấn để đưa ra các quyết định kinh doanh dựa trên các thông tin kế toán.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

NL6: Nhận biết trách nhiệm với bản thân và cộng đồng để từ đó có ý thức vượt khó vươn lên trong mọi công việc; ý thức hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức.

NL7: Hiểu biết trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp; có ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp

3.3. Yêu cầu về kỹ năng

3.3.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng chuyên môn)

KN1: Biết cách thu thập, tổng hợp và xử lý dữ liệu phục vụ nghiệp vụ kế toán

KN2: Biết cách sử dụng và khai thác các phần mềm kế toán thông dụng để tác nghiệp một cách đồng bộ, hiệu quả

KN3: Biết cách tổ chức bộ máy kế toán, các phân hành kế toán, chứng từ, sổ sách, tài khoản và báo cáo kế toán của đơn vị một cách chuyên nghiệp

KN4: Biết cách kiểm tra dữ liệu kế toán và các hoạt động tài chính của doanh nghiệp

KN5: Biết cách sử dụng được tiếng Anh chuyên ngành kế toán

3.3.2. Kỹ năng mềm

KN6: Có khả năng làm việc nhóm, tham gia chủ động và tích cực trong tập thể, trong cộng đồng để giải quyết công việc;

KN7: Có khả năng làm việc độc lập, khoa học, sáng tạo, chuyên nghiệp, luôn đổi mới; biết lắng nghe, phân tích, phản biện, biết viết báo cáo, trình bày (Presentation) và thuyết trình các ý tưởng, các luận chứng của cá nhân và giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tiễn;

KN8: Có khả năng giao tiếp, đàm phán, truyền đạt thông tin tốt;

KN9: Có văn hóa ứng xử với đối tác và trong cuộc sống hàng ngày;

3.3.3. Kỹ năng ngoại ngữ

KN10: Đạt được chứng chỉ ngoại ngữ của Trường Đại học Mở Hà Nội, tương đương với TOEIC 450-500, TOEFL 400-450, IELTS 4.0.

3.3.4. Kỹ năng công nghệ thông tin

KN11: Có khả năng cơ bản trong việc sử dụng máy tính, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, trình chiếu và Internet trong các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo.

4. Yêu cầu về thái độ

- Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kế toán, kiểm toán.
- Có phẩm chất đạo đức tốt, có đạo đức nghề nghiệp, có lòng yêu nghề, trung thực, liêm khiết, chấp hành tốt kỷ luật.
- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Có ý thức cầu thị, luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.
- Có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

5. Vị trí làm việc dự kiến của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Trường Đại học Mở Hà Nội có thể tham gia làm các công việc:

- Làm kế toán viên, kế toán phụ trách các phần hành, kế toán tổng hợp, hoặc kiểm soát viên tại các đơn vị, các tổ chức kinh tế.
- Làm các công việc liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kế toán, tài chính trong các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, ngân hàng, tổ chức tài chính, các đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán.
- Là giảng viên, nghiên cứu viên tại các trường cao đẳng, đại học, cơ sở đào tạo kế toán, kiểm toán, tài chính.

6. Các chương trình, tài liệu tham khảo

1. Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

2. Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

3. Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/04/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Căn cứ vào Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng theo hệ thống tín chỉ Ban hành kèm theo Quyết định số 289/QĐ-ĐHM ngày 14 tháng 08 năm 2017 và Quyết định số 2828/QĐ-ĐHM ngày 08 tháng 08 năm 2018 của Viện Đại học Mở Hà Nội;

5. Chuẩn đầu ra ngành Kế toán của một số Trường đại học ở Việt Nam như trường đại học Thương Mại, trường đại học Kinh tế quốc dân, trường đại học Ngoại thương, Học viện Ngân hàng, Học viện Tài chính...

HIỆU TRƯỞNG 



TS. Trương Tiên Tùng